

Số: 387 /TB-VPCP

Hà Nội, ngày 26 tháng 11 năm 2015

THÔNG BÁO**Kết luận của Phó Thủ tướng Vũ Văn Ninh
tại buổi làm việc với lãnh đạo tỉnh Bắc Ninh**

Ngày 12 tháng 11 năm 2015, Phó Thủ tướng Chính phủ Vũ Văn Ninh làm việc tại tỉnh Bắc Ninh; dự Ngày hội đại đoàn kết các dân tộc ở khu dân cư và thăm Nhà máy sản xuất điện thoại di động SamSung. Cùng đi với Phó Thủ tướng có lãnh đạo các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Giao thông vận tải, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Công Thương, Lao động - Thương binh và Xã hội, Văn phòng Chính phủ. Sau khi nghe lãnh đạo Tỉnh báo cáo kết quả kinh tế - xã hội năm 2015, kế hoạch năm 2016 và một số kiến nghị của Tỉnh; ý kiến của các Bộ, cơ quan, Phó Thủ tướng Vũ Văn Ninh kết luận như sau:

I. ĐÁNH GIÁ CHUNG

Thay mặt Thủ tướng Chính phủ, biểu dương và đánh giá cao Đảng bộ, chính quyền và nhân dân tỉnh Bắc Ninh về những kết quả đã đạt được trong phát triển kinh tế - xã hội và tổ chức thành công Đại hội Đảng bộ Tỉnh lần thứ XIX nhiệm kỳ 2015 - 2020. Những năm qua Bắc Ninh phát triển nhanh, năng động và khá toàn diện trên nhiều lĩnh vực. Năm 2015 tổng sản phẩm địa phương (GRDP) đạt khá, tăng khoảng 8,7%, trong đó công nghiệp tăng 9,2%; tỷ trọng công nghiệp, dịch vụ chiếm 94,7%, nông nghiệp chỉ chiếm 5,3% trong cơ cấu kinh tế của Tỉnh; xuất khẩu đạt trên 23,212 tỷ USD, tăng 6,4%; nhập khẩu 18,679 tỷ USD, tăng 1,3%; tổng mức bán lẻ hàng hóa tăng 15,4%; thu ngân sách tăng 14,3%. Hoạt động xúc tiến đầu tư được tăng cường, Bắc Ninh là một trong những địa phương thu hút vốn FDI cao nhất cả nước với 763 dự án đầu tư, số vốn đăng ký đạt 11,386 tỷ USD.

Chương trình xây dựng nông thôn mới được đẩy mạnh, số tiêu chí đạt chuẩn bình quân của Tỉnh là 15,71 tiêu chí/xã và không còn xã dưới 10 tiêu chí; Bắc Ninh là một trong 10 địa phương có số tiêu chí đạt mức cao của cả nước.

Các lĩnh vực văn hóa, xã hội tiếp tục phát triển và đạt được những kết quả quan trọng: Chất lượng giáo dục, đào tạo được nâng cao và giữ vững thành tích là một trong những địa phương dẫn đầu cả nước; tỷ lệ hộ nghèo giảm còn 2,2% là một trong 7 địa phương có tỷ lệ hộ nghèo thấp nhất cả nước; đời sống nhân dân được cải thiện; an sinh, phúc lợi xã hội được quan tâm. An ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội được bảo đảm.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRONG THỜI GIAN TỚI

Nhất trí với Báo cáo của Tỉnh về nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế - xã hội trong thời gian tới; lưu ý một số công việc:

1. Tập trung chỉ đạo thực hiện thắng lợi mục tiêu, nhiệm vụ, các chỉ tiêu kinh tế - xã hội năm 2015 và kế hoạch 5 năm (2011-2015) đã đề ra, tạo tiền đề thực hiện thắng lợi kế hoạch năm 2016 và giai đoạn 2016 - 2020.

2. Tổ chức đánh giá tình hình và kết quả thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của Tỉnh trong thời gian qua; phân tích, làm rõ những tồn tại, hạn chế, nguyên nhân để có giải pháp khắc phục kịp thời những vấn đề không còn phù hợp với thực tiễn; trên cơ sở đó rà soát, điều chỉnh, bổ sung và nâng cao chất lượng các quy hoạch, bảo đảm kinh tế - xã hội của Tỉnh phát triển nhanh, bền vững trong thời gian tới.

3. Tiếp tục phát triển công nghiệp công nghệ cao, công nghiệp phụ trợ, công nghiệp công nghệ thông tin; chuẩn bị tốt nguồn nhân lực cho các nhà máy lớn đủ số lượng, bảo đảm chất lượng, sớm đưa Bắc Ninh thành tỉnh công nghiệp theo hướng hiện đại.

4. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền xây dựng nông thôn mới; nâng cao chất lượng các tiêu chí ở các xã đã đạt chuẩn nông thôn mới. Triển khai có hiệu quả thiết thực xây dựng nông thôn mới gắn với giảm nghèo bền vững, không huy động nguồn lực vượt quá sức dân; quan tâm chỉ đạo ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất nông nghiệp, nhằm nâng cao giá trị và giá trị gia tăng các sản phẩm nông nghiệp.

5. Khẩn trương hoàn thành sắp xếp cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước theo kế hoạch đã đề ra; đồng thời đẩy mạnh sắp xếp, xã hội hóa các đơn vị sự nghiệp bảo đảm đáp ứng đủ số lượng, tăng cường chất lượng hoạt động các đơn vị sự nghiệp.

6. Quan tâm giải quyết tốt các vấn đề xã hội, tiếp tục thực hiện tốt chính sách an sinh xã hội; giải quyết việc làm, tăng thu nhập cho người lao động, nhất là lao động trong các khu công nghiệp; tăng cường quốc phòng, bảo đảm an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội trên địa bàn.

III. VỀ MỘT SỐ KIẾN NGHỊ CỦA TỈNH

1. Về chính sách bảo hiểm sản xuất nông nghiệp đối với nông dân: Giao Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Kế hoạch và Đầu tư hướng dẫn các địa phương mở rộng bảo hiểm trong trồng trọt, chăn nuôi; tiếp tục nghiên cứu thực hiện thí điểm bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thủy sản; báo cáo Thủ tướng Chính phủ những vấn đề vượt thẩm quyền.

2. Về hỗ trợ đầu tư xây dựng hạ tầng văn hóa, y tế, giáo dục đối với các địa phương có đông công nhân, nhiều khu công nghiệp: Trên cơ sở các quy định đã có, giao Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành hướng dẫn, hỗ trợ Tỉnh thực hiện; đồng thời nghiên cứu, đề xuất các cơ chế chính sách

phù hợp với thực tiễn và đặc thù của vùng tập trung đông người lao động, báo cáo Thủ tướng Chính phủ những vấn đề vượt thẩm quyền.

3. Về tiếp tục triển khai dự án đường sắt Yên Viên - Hạ Long: Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính và các cơ quan liên quan khẩn trương tham gia ý kiến để Văn phòng Chính phủ tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định.

4. Về việc triển khai dự án đường sắt cao tốc Hà Nội - Bắc Ninh: Giao Bộ Giao thông vận tải chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan nghiên cứu, giải quyết đề xuất của Tỉnh, báo cáo Thủ tướng Chính phủ những vấn đề vượt thẩm quyền.

5. Về các dự án cải tạo, nâng cấp quốc lộ 38 (đoạn Bắc Ninh - Hải Dương); quốc lộ 1 (đoạn Hà Nội - Bắc Giang); quốc lộ 18 (đoạn Bắc Ninh - Uông Bí): Bộ Giao thông vận tải chỉ đạo Chủ đầu tư đẩy nhanh tiến độ thi công sớm hoàn thành và đưa các Dự án vào sử dụng.

6. Về Dự án cải tạo, nâng cấp quốc lộ 17: Bộ Giao thông vận tải bổ sung Dự án vào Quy hoạch phát triển giao thông vận tải đường bộ Việt Nam đến năm 2020, định hướng đến năm 2030 làm cơ sở cho việc cải tạo, nâng cấp Dự án theo quy định.

7. Về đầu tư trạm 220KV tại Khu công nghiệp Thuận Thành 2 và Đại Đồng - Hoàn Sơn: Bộ Công Thương chỉ đạo Tập đoàn Điện lực Việt Nam sớm triển khai, thực hiện dự án tạo điều kiện cho phát triển các Khu công nghiệp này.

8. Về việc tăng tỷ lệ điều tiết từ ngân sách trung ương hỗ trợ Tỉnh: Bộ Tài chính xem xét, xử lý theo quy định tại Quyết định số 40/2015/QĐ-TTg ngày 14 tháng 9 năm 2015.

9. Về hỗ trợ vốn các công trình, dự án gồm cầu Đại Đồng Thành nối Phạt tích với Kinh Dương Vương; nút giao thông nối Khu công nghiệp Yên Phong với quốc lộ 18; Nút giao thông phía Tây Nam thành phố Bắc Ninh; Trạm bơm Tri Phương II (huyện Tiên Du); cải tạo các công trình Chùa Dạm; Thành cổ Luy lâu; Lăng và Đền thờ Kinh Dương Vương; Chiến tuyến sông Như Nguyệt; Khu du lịch Thiên Thai (huyện Gia Bình): giao Bộ Kế hoạch và Đầu tư phối hợp với Tỉnh rà soát, sắp xếp các công trình, dự án quan trọng, cấp bách ưu tiên làm trước để xem xét bố trí vốn trong kế hoạch đầu tư công trung hạn 2016 - 2020, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

10. Về việc lựa chọn Bắc Ninh là địa bàn thí điểm phát triển công nghiệp hỗ trợ: Đồng ý về chủ trương, giao Bộ Công Thương xem xét, xử lý trong quá trình triển khai thực hiện Nghị định số 111/2015/NĐ-CP ngày 03 tháng 11 năm 2015 của Chính phủ.

11. Về xây dựng trung tâm phát triển công nghiệp công nghệ cao, công nghiệp hỗ trợ liên kết của các tập đoàn công nghệ cao và trung tâm nghiên cứu phát triển (R&D) tại tỉnh Bắc Ninh: Đồng ý về chủ trương, giao Bộ Công Thương chủ trì, phối hợp với Bộ Khoa học và Công nghệ hướng dẫn Tỉnh lập

Đề án cụ thể làm cơ sở để triển khai các bước tiếp theo, theo quy định.

12. Về sử dụng đất bãi ven sông phát triển nông nghiệp, trang trại chăn nuôi tập trung và các dịch vụ khác: Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn xem xét, xử lý theo quy định.

13. Về xây dựng sân golf ngoài bãi ven sông: căn cứ quy định tại Quyết định số 1946/QĐ-TTg ngày 26 tháng 11 năm 2009, Quyết định số 795/QĐ-TTg ngày 26 tháng 5 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ và các quy định có liên quan, Tỉnh thực hiện việc lập Đề án xây dựng sân golf theo quy định.

14. Về việc đưa du lịch “Về miền Quan họ” vào quy hoạch các tua du lịch chính thức của cả nước: Đồng ý về chủ trương, giao Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch xử lý cụ thể.

15. Về việc sử dụng toàn bộ số tiền thu từ cổ phần hóa bổ sung vào Quỹ Đầu tư phát triển của Tỉnh: Tỉnh thực hiện nộp tiền thu từ việc cổ phần hóa về Quỹ Hỗ trợ sắp xếp và phát triển doanh nghiệp theo quy định.

16. Về việc xử lý ô nhiễm môi trường sông Đuống, sông Cầu: Trước mắt Tỉnh có giải pháp ngăn chặn xả thải gây ô nhiễm nguồn nước, nhất là sông Đuống và sông Cầu; giao Bộ Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành liên quan nghiên cứu các kiến nghị của Tỉnh, đề xuất phương án hỗ trợ Tỉnh thực hiện.

17. Về phê duyệt Quy hoạch phòng, chống lũ và đê điều: Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn khẩn trương hoàn thiện Quy hoạch theo quy định, báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định.

18. Về tỷ lệ vốn đầu tư lĩnh vực giáo dục, đào tạo và khoa học công nghệ với tổng số vốn đầu tư phát triển thuộc nguồn cân đối ngân sách địa phương: các Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính nghiên cứu, xử lý phù hợp.

Văn phòng Chính phủ thông báo đề Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Ninh và các Bộ, cơ quan liên quan biết, thực hiện./.

Nơi nhận:

- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng CP;
- Các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Giao thông vận tải, Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Lao động – Thương binh và Xã hội, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Xây dựng, Công thương;
- Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh Bắc Ninh;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTgCP, Công TTĐT, các Vụ: TH, TKBT, KTTH, KTN, TCCV;
- Lưu: VT, V.III (3). Huyện 37

**KT. BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM
PHÓ CHỦ NHIỆM**



Nguyễn Cao Lục